

**Phụ lục**  
**THỐNG KÊ SỐ LIỆU BÁO CÁO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH QUÝ I NĂM 2023,**  
**TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN MỸ XUYÊN**

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Xuyên)

Số TT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
<b>I</b>	<b>Công tác chỉ đạo điều hành CCHC</b>			
1	Tỷ lệ hoàn thành Kế hoạch CCHC năm (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	%	100%	Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 18/01/2023
	Số nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch	Nhiệm vụ	19	
	Số nhiệm vụ đã hoàn thành	Nhiệm vụ	9	
	Số văn bản chỉ đạo CCHC đã ban hành	Văn bản	4	
2	Kiểm tra CCHC			Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 08/3/2023
	Số phòng ban đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị	0	
	Số đơn vị trực thuộc đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị		
	Số UBND cấp xã đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị		Thời gian thực hiện kiểm tra từ tháng 05/2023 đến tháng 06/2023
	Số vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Vấn đề		
	Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề		
3	Tuyên truyền CCHC			Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 08/3/2023
	Tỷ lệ thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền theo kế hoạch	%	100%	
	Số lượng tin, bài viết, phóng sự gửi và duyệt đăng tại Chuyên trang CCHC tỉnh ( <a href="https://cchc.soctrang.gov.vn/">https://cchc.soctrang.gov.vn/</a> )	Tin, bài	1	
	Số lượng tin, bài viết, phóng sự đã đăng tại Chuyên mục CCHC trên Trang Thông tin điện tử của đơn vị	Tin, bài	3	
	Có thực hiện tuyên truyền CCHC thường xuyên thông qua phương tiện truyền thông (báo, đài, website, zalo, ...)	Tin, bài	với 132 phút	Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Truyền thanh huyện
	Có thực hiện tuyên truyền CCHC thường xuyên thông qua các cuộc họp, hội nghị, hội thi, hội diễn, ...	Không = 0 Có = 1	1	Lồng ghép vào các buổi họp cơ quan, sinh hoạt ở khu dân cư, tổ nhóm, hội nghị, ... viết các tin, bài đăng tải lên Cổng thông tin điện tử, nhóm trên mạng xã hội facebook "Mỹ Xuyên ngày mới" của huyện
4	Thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh giao			
	Tổng số nhiệm vụ được giao	Nhiệm vụ	6	(1) Thực hiện rà soát, kiến nghị các cấp thẩm quyền bãi bỏ, hủy bỏ, sửa đổi, bổ sung các TTHC không còn phù hợp (2) Thực hiện có hiệu quả công tác rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước (3) Tổ chức kiểm tra tình hình hoạt động (4) Rà soát sắp xếp, tổ chức lại, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu bên trong của các cơ quan (5) Thực hiện quy định về bổ nhiệm vị trí lãnh đạo đúng quy trình, tiêu chuẩn và cơ cấu số lượng theo quy định (6) Đánh giá và phân loại CB, CC, VC theo quy định
	Số nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn	Nhiệm vụ		
	Số nhiệm vụ đã hoàn thành nhưng quá hạn	Nhiệm vụ		
5	Có sáng kiến, giải pháp mới về CCHC	Không = 0 Có = 1	1	Công văn số 164/UBND-VP ngày 24/02/2023 về việc triển khai thực hiện mô hình hỗ trợ nộp hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến

Số TT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
6	Thực hiện khen thưởng về kết quả CCHC	Không = 0 Có = 1	0	Dự kiến đến cuối tháng 12/2023 huyện mới tổ chức khen thưởng CCHC
7	Khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức			
	Số lượng phiếu khảo sát	Số lượng	143	
	Hình thức khảo sát	Trực tuyến = 0 Phát phiếu = 1 Kết hợp = 2	1	Phát phiếu khảo sát trực tiếp
	Tỷ lệ hài lòng trong kỳ báo cáo	%	100%	
8	Tổ chức đối thoại của lãnh đạo với người dân, doanh nghiệp	Không = 0 Có = 1	0	
9	Việc chấp hành Chỉ thị 10 của Chủ tịch UBND tỉnh và Chỉ thị 10, Chỉ thị 26 của Thủ tướng Chính phủ về kỷ luật, kỷ cương hành chính	Tốt = 1 Có vi phạm = 0	1	Không có
10	Kết quả thực hiện nhiệm vụ khác (nếu có)			
<b>II Cải cách thể chế</b>				
1	Số VBQPPL đã ban hành	Văn bản	1	Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND ngày 08/02/2023 của UBND huyện về ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện
	Số VBQPPL được ban hành đúng tiến độ	Văn bản	1	
	Số VBQPPL được ban hành đúng quy trình, thủ tục theo quy định	Văn bản	1	
2	Kiểm tra và tự kiểm tra, xử lý VBQPPL			Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 27/02/2023
	Số VBQPPL tự kiểm tra theo thẩm quyền	Văn bản		
	Số VBQPPL phát hiện trái pháp luật	Văn bản		
	Số VBQPPL phát hiện trái pháp luật đã được xử lý	Văn bản		
	Số VBQPPL kiểm tra theo thẩm quyền	Văn bản		
	Số VBQPPL phát hiện trái pháp luật	Văn bản		
	Số VBQPPL phát hiện trái pháp luật đã được xử lý	Văn bản		
3	Rà soát VBQPPL			Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 27/02/2023
	Số VBQPPL phải rà soát			
	Số VBQPPL đã rà soát	Văn bản		
	Số VBQPPL đã kiến nghị xử lý sau kiểm tra, rà soát	Văn bản		
	Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong	Văn bản		
4	Thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật	Không = 0 Có = 1	1	Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 16/02/2023
	Số lượng văn bản đã tuyên truyền	Văn bản		
<b>III Cải cách thủ tục hành chính</b>				
1	Kiểm soát TTHC	Không = 0 Có = 1	1	Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 30/01/2023
	Số lượng TTHC thực hiện rà soát	TTHC	1	
2	Kế hoạch rà soát TTHC	Không = 0 Có = 1	1	Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 30/01/2023
3	Đơn giản hóa TTHC	Không = 0 Có = 1	0	
	Rút ngắn thời gian giải quyết so với quy định	Thủ tục	0	
	Giảm thành phần hồ sơ	Thủ tục	0	
	Khác	Thủ tục		
4	Thông kê TTHC			
	Số TTHC được công bố mới	Thủ tục	39	
	Số TTHC đã được bãi bỏ, thay thế	Thủ tục	44	
	Tổng số TTHC đang có hiệu lực:	Thủ tục	400	
	- Số TTHC áp dụng tại UBND cấp huyện:	Thủ tục	270	
	- Số TTHC áp dụng tại UBND cấp xã:	Thủ tục	130	

Số TT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
5	Có thực hiện niêm yết địa chỉ tiếp nhận phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết	Không = 0 Có = 1	1	
	Số lượng ý kiến đã tiếp nhận	Ý kiến		
	Số lượng ý kiến đã giải quyết	Ý kiến		
6	Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông			
	Số TTHC liên thông cùng cấp	Thủ tục	239	
	Số TTHC liên thông giữa các cấp chính quyền	Thủ tục	31	
	Tỷ lệ quy trình nội bộ giải quyết TTHC đã được điện tử hóa	%	100	
7	Kết quả giải quyết TTHC			
	Số hồ sơ TTHC do UBND cấp huyện tiếp nhận	Hồ sơ	1.601	
	Số hồ sơ TTHC do UBND cấp huyện giải quyết và trả kết quả	Hồ sơ	1.421	
	Số hồ sơ TTHC do UBND cấp huyện tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	Hồ sơ	1.421	
	Số hồ sơ TTHC do UBND cấp xã tiếp nhận	Hồ sơ	5.127	
	Số hồ sơ TTHC do UBND cấp xã giải quyết và trả kết quả	Hồ sơ	5.127	
	Số hồ sơ TTHC do UBND cấp xã tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	Hồ sơ	5.127	
	<b>IV Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước</b>			
1	Cơ cấu tổ chức bộ máy			
	Số phòng ban chuyên môn thuộc UBND cấp huyện	Cơ quan, đơn vị	12	
	Số đơn vị SNCL thuộc UBND cấp huyện	Cơ quan, đơn vị	51	
	Số phòng ban trong đơn vị SNCL thuộc UBND cấp huyện	Cơ quan, đơn vị		
	Số lượng phòng ban chuyên môn thuộc UBND cấp huyện được cắt giảm trong năm	Cơ quan, đơn vị		Không có
	Số lượng đơn vị SNCL đã cắt giảm trong năm	Cơ quan, đơn vị		Không có
	Số lượng phòng ban trong đơn vị SNCL đã cắt giảm trong năm	Cơ quan, đơn vị		Không có
	2	Số liệu về biên chế công chức		
Tổng số biên chế được giao trong năm	Người	83		
Tổng số biên chế có mặt tại thời điểm báo cáo	Người	76		
Số hợp đồng lao động làm việc tại cơ quan hành chính nhà nước	Người	09/10	Hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP	
Số biên chế đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người	0		
Tỷ lệ phần trăm biên chế đã tinh giản trong năm so với kế hoạch	%			
3	Số người làm việc hưởng lương từ NSNN tại các đơn vị sự nghiệp công lập			
	Tổng số người làm việc được giao	Người	1.845	
	Tổng số người làm việc có mặt	Người	1.681	
	Số người đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người	27	
	Tỷ lệ % đã tinh giản so với kế hoạch năm	%		
4	Số người làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ hoàn toàn			
	Tổng số người làm việc được phê duyệt	Người	14	
	Tổng số người làm việc có mặt	Người	11	
5	Số liệu về lãnh đạo			
	Số lượng lãnh đạo UBND cấp huyện	Người	3	
	Số lượng lãnh đạo cấp phòng và tương đương	Người	37	Trong đó có 01 lãnh đạo thường trực HĐND huyện và 01 lãnh đạo ban của HĐND huyện
	Số lượng lãnh đạo các đơn vị trực thuộc UBND cấp huyện	Người	13	Lãnh đạo các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện, bao gồm 3 lãnh đạo Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện
	Số lượng lãnh đạo UBND cấp xã	Người	33	

Số TT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
6	Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ phân cấp quản lý nhà nước			
	Số UBND cấp xã đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị		Thời gian thực hiện kiểm tra từ tháng 05/2023 đến tháng 06/2023
	Số vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Vấn đề		
	Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề		
7	Hoạt động thanh tra cấp huyện		Quyết định số 3755/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của Chủ tịch UBND huyện Mỹ Xuyên	
	Số đơn vị thuộc và trực thuộc UBND cấp huyện đã thanh tra	Cơ quan, đơn vị		
	Số UBND cấp xã đã thanh tra	Cơ quan, đơn vị		
	Số vấn đề phát hiện qua thanh tra	Vấn đề		
	Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề		
<b>V</b>	<b>Cải cách chế độ công vụ</b>			
1	Vị trí việc làm của công chức, viên chức			
	Cơ quan, đơn vị đã được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định	Không = 0 Có = 1	1	Các quyết định phê duyệt
	Cơ quan, đơn vị đã thực hiện rà soát, hoàn chỉnh bản mô tả vị trí việc làm, khung năng lực công chức, viên chức theo chức năng, nhiệm vụ hiện hành và gửi về Sở Nội vụ	Không = 0 Có = 1	1	Các quyết định phê duyệt
2	Tuyển dụng công chức, viên chức			
	Số công chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển)	Người		
	Số công chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt.	Người		
	Số cán bộ, công chức cấp xã được xét chuyên thành công chức cấp huyện trở lên.	Người		
	Số viên chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển).	Người		
	Số viên chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt.	Người		
3	Số liệu về bổ nhiệm công chức lãnh đạo			
	Thực hiện tuyển chọn, bổ nhiệm lãnh đạo qua thi tuyển	Đã thực hiện = 1 Chưa thực hiện = 0	0	Huyện chưa thực hiện thi tuyển
	Số lãnh đạo UBND cấp huyện được bổ nhiệm mới	Người	0	
	Số lãnh đạo cấp phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện được bổ nhiệm mới	Người	0	
	Số lãnh đạo UBND cấp xã được bổ nhiệm mới	Người	2	UBND xã Thạnh Phú, thị trấn Mỹ Xuyên
4	Công tác đào tạo, bồi dưỡng			
	Số người được đào tạo, bồi dưỡng theo Kế hoạch	Người		Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 03/3/2023
	Số người đã được đào tạo, bồi dưỡng thực tế	Người		
5	Định kỳ chuyển đổi vị trí công tác			
	Chỉ tiêu chuyển đổi theo quy định	Người		
	Kết quả thực hiện thực tế	Người		
6	Số liệu về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức (cả về Đảng và chính quyền).			
	Số lãnh đạo UBND cấp huyện bị kỷ luật.	Người	0	Không có
	Số lãnh đạo cấp phòng và tương đương thuộc UBND cấp huyện bị kỷ luật.	Người	0	Không có
	Số công chức chuyên môn, không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thuộc UBND cấp huyện bị kỷ luật.	Người	0	Không có
	Số người làm việc tại các đơn vị SNCL bị kỷ luật.	Người	0	Không có
	- Trong đơn vị SNCL tự chủ hoàn toàn	Người	0	
	- Trong đơn vị SNCL tự chủ một phần	Người	0	
	- Trong đơn vị SNCL do ngân sách nhà nước đảm bảo	Người	0	

Số TT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
	Số cán bộ cấp xã bị kỷ luật	Người		Không có
	Số công chức cấp xã bị kỷ luật	Người	0	
<b>VI</b>	<b>Cải cách tài chính công</b>			
1	UBND cấp huyện thực hiện cơ chế tự chủ theo quy định	Có = 1 Không = 0	1	
2	Số tổ chức hành chính trực thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về quản lý kinh phí hành chính	Cơ quan, đơn vị	51/51	
3	Số lượng đơn vị sự nghiệp công lập (SNCL) thực hiện cơ chế tự chủ			
	Số đơn vị SNCL đã thực hiện tự chủ 100% chi thường xuyên và chi đầu tư (lưu ý kể đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị	1	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng
	Số đơn vị SNCL đã thực hiện tự chủ 100% chi thường xuyên (lưu ý kể đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị	1	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng
	Số đơn vị SNCL đã thực hiện tự chủ một phần chi thường xuyên (lưu ý kể đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị		Không có
	Số đơn vị SNCL do nhà nước đảm bảo 100% chi thường xuyên (lưu ý kể đến thời điểm báo cáo)	Cơ quan, đơn vị	50	
<b>VII</b>	<b>Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số</b>			
1	Ban hành kế hoạch phát triển chính quyền số, ứng dụng CNTT	Có = 1 Không = 0	1	Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 27/02/2023
2	Bổ trí công chức, viên chức chuyên trách CNTT	Người	1	Phân công 01 công chức Văn phòng HĐND và UBND huyện phụ trách kiêm nhiệm
3	Tham gia Hệ thống hợp trực tuyến của tỉnh			
	Liên thông từ UBND tỉnh đến UBND cấp huyện	Có = 1 Không = 0	1	
	Liên thông từ UBND tỉnh đến UBND cấp xã	Có = 1 Không = 0	1	
4	Số liệu về trao đổi văn bản điện tử			
	Thực hiện kết nối, liên thông các Hệ thống quản lý văn bản điều hành:			
	- UBND cấp huyện đã kết nối, liên thông với UBND tỉnh	Có = 1 Không = 0	1	
	- Số lượng UBND cấp xã đã kết nối, liên thông với UBND huyện	Đơn vị	11/11	
	Tổng số văn bản đi tại UBND cấp huyện	Văn bản	2.711	
	- Số lượng văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử (Sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử).	Văn bản	2001	
	- Số lượng văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử và song song với văn bản giấy	Văn bản	208	
	Tổng số văn bản đi tại UBND cấp xã	Văn bản	911	
	- Số lượng văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử (Sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử).	Văn bản	353	
	- Số lượng văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử và song song với văn bản giấy	Văn bản	112	
5	Vận hành Hệ thống thông tin một cửa điện tử tập trung của tỉnh			
	UBND cấp huyện đã kết nối liên thông với Hệ thống	Có = 1 Không = 0	1	
	Số lượng đơn vị cấp xã đã kết nối liên thông với Hệ thống	Đơn vị	11	
6	Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4			
	Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3			
	Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến mức độ 3	TTHC	21	

Số TT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3	TTHC	21	
	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3 có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến	TTHC	1	
	Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4	TTHC		
	Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến mức độ 4	TTHC	180	
	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 4	TTHC	180	
	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 4 có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến	TTHC	1	
	Số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 đã tích hợp, công khai trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia	TTHC	1	
	Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận (cả trực tiếp và trực tuyến đối với các TTHC đã cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 có phát sinh hồ sơ)	TTHC	1543	
	Số lượng hồ sơ TTHC được tiếp nhận trực tuyến mức độ 3 và 4 (chỉ thống kê đối với các TTHC mức độ 3 và 4 có phát sinh hồ sơ)	TTHC	4	
	Tổng số TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính (tất cả các TTHC có phát sinh phí, lệ phí ...)	TTHC	15	
	Số TTHC đã được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng DVC Quốc gia hoặc trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh	TTHC	0	
7	Sử dụng phần mềm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của UBND tỉnh giao	Có = 1 Không = 0	1	
8	Số lượng công chức, viên chức có tài khoản thư điện tử chính thức	Người	351	
9	Tổng số lượng lãnh đạo được cấp chứng thư số	Người	76	
	Số lượng lãnh đạo UBND cấp huyện được cấp chứng thư số	Người	3	
	Số lượng lãnh đạo UBND cấp xã được cấp chứng thư số	Người	33	
	Số lượng lãnh đạo phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện được cấp chứng thư số	Người	42	
10	Triển khai các ứng dụng số khác như: Quản lý nhân sự, Quản lý tài chính - kế toán, Quản lý Thi đua - Khen thưởng, Quản lý tài sản	Số lượng phần mềm	2	Hiện tại các Phòng, ban chuyên môn huyện và UBND các xã, thị trấn đang thực 02 phần mềm Quản lý tài chính - kế toán và Quản lý tài sản
11	Dịch vụ bưu chính công ích (BCCI)			
	UBND cấp huyện			
	Số lượng TTHC đã công bố triển khai dịch vụ (BCCI)	TTHC	49	
	Tổng số TTHC thực tế được tiếp nhận qua dịch vụ BCCI	TTHC	0	
	Tổng số TTHC thực tế được trả kết quả qua dịch vụ BCCI	TTHC	2	
	Tổng số hồ sơ thực tế được tiếp nhận qua dịch vụ BCCI	Hồ sơ	0	
	Tổng số hồ sơ thực tế được trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Hồ sơ	15	
	UBND cấp xã			
	Số lượng TTHC đã công bố triển khai dịch vụ (BCCI)	TTHC	5	
	Tổng số TTHC thực tế được tiếp nhận qua dịch vụ BCCI	TTHC	0	
	Tổng số TTHC thực tế được trả kết quả qua dịch vụ BCCI	TTHC	0	
	Tổng số hồ sơ thực tế được tiếp nhận qua dịch vụ BCCI	Hồ sơ	0	
	Tổng số hồ sơ thực tế được trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Hồ sơ	0	
12	Áp dụng ISO trong hoạt động			
	Số lượng đơn vị thuộc, trực thuộc thực hiện công bố, công bố lại ISO	Có = 1 Không = 0	1	
	Số lượng đơn vị thuộc, trực thuộc thực hiện đánh giá nội bộ	Có = 1 Không = 0	0	Chưa đến thời gian đánh giá nội bộ

Số TT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
	Số lượng đơn vị thuộc, trực thuộc thực hiện xem xét của lãnh đạo đối với hệ thống quản lý chất lượng	Có = 1 Không = 0	0	Chưa đến thời gian đánh giá nội bộ
	Số UBND cấp xã thực hiện công bố, công bố lại ISO	Cơ quan, đơn vị	11	
	Số UBND cấp xã thực hiện đánh giá nội bộ	Cơ quan, đơn vị	0	Chưa đến thời gian đánh giá nội bộ
	Số UBND cấp xã xem xét của lãnh đạo đối với hệ thống QLCL	Cơ quan, đơn vị	0	Chưa đến thời gian đánh giá nội bộ